

Bản án số: 225/2018/HS-PT

Ngày: 31/5/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Liệt.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Tuấn Anh.

2. Bà Phạm Uyên Thy.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 159/2018/HSPT ngày 18/4/2018 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc Thuận T, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: số 128 BQ, Khu phố 5, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 40/2 Đường 17, Khu phố 3, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: nữ; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chuyên T và bà Đỗ Thị Ngọc O; có chồng Trương Minh L (không đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2017, đến ngày 14/9/2017 thay đổi bằng biện pháp tạm giữ bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/9/2017, tại trước khách sạn Cao Sơn Lâm số 4A Đường số 2, Khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc Thuận T đang có hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy để bán thì bị bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trong phía trước bên trái Nguyễn Ngọc Thuận T đang mặc: 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6426g loại Methamphetamine. (Theo Kết luận giám định số 1513/ KLGD –H ngày 02/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh); 01 điện thoại di động Samsung và 01 xe mô tô biển số 59L1-407.65.

Nguyễn Ngọc Thuận T khai nhận: bản thân có sử dụng ma túy từ 07/2017 cho đến ngày bị bắt. Số ma túy thu giữ trong người Nguyễn Ngọc Thuận T do người tên Năm (không rõ lai lịch) đưa cho Nguyễn Ngọc Thuận T vào lúc 13 giờ ngày 06/9/2017 tại chợ Rạch Ông, đường Nguyễn Thị Tân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để đem đi bán cho người phụ nữ không rõ lai lịch ở khu vực tiệm Massage “Phụng Thủy” Đường số 4, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức với giá 1.800.000 đồng, xong việc thì bà Năm sẽ trả công cho Nguyễn Ngọc Thuận T 50.000 đồng và mua cho Nguyễn Ngọc Thuận T 01 hộp mỹ phẩm trị giá 500.000 đồng. Khi giao ma túy cho Nguyễn Ngọc Thuận T, bà Năm yêu cầu Nguyễn Ngọc Thuận T trả tiền trước, do không có tiền nên Nguyễn Ngọc Thuận T đi cầm 01 sợi dây chuyền của Nguyễn Ngọc Thuận T với giá 1.800.000 đồng đưa cho bà Năm, lấy gói ma túy cất trong túi áo khoác và điều khiển xe mô tô biển số 59L1 - 407.65 đến trước khách sạn Cao Sơn Lâm thì bị công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt Nguyễn Ngọc Thuận T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2017 đến ngày 14/9/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/3/2018, bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xin giảm nhẹ hình phạt do mức án đã tuyên là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hiện đang mang thai và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo

khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải mong muốn được hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, phạm tội khi đang mang thai và đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đây không phải là tình tiết mới, riêng tình tiết bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, mặc dù chưa được xem xét theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng mức hình phạt đối với bị cáo đã ở mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: vì cần tiền tiêu xài và được hứa hẹn cho mỹ phẩm nên vào lúc 13 giờ ngày 06/9/2017 bị cáo đã nhận ma túy từ một người tên Năm (không rõ lai lịch) tại chợ Rạch Ông, đường Nguyễn Thị Tân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để đem đi bán cho người phụ nữ không rõ lai lịch ở khu vực tiệm Massage “Phụng Thủy” Đường số 4, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức với giá 1.800.000 đồng. Khi đang trên đường đi giao ma túy đến trước khách sạn Cao Sơn Lâm số 4A Đường số 2, Khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt, thu giữ 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6426g loại Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 1513/ KLGD –H ngày 02/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều luật 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo và đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội khi đang mang thai, hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi con nhỏ theo các điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 và Điều luật 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 không phải là điều luật có lợi cho bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm áp dụng tương ứng với điểm l, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với luật cũ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng theo quy định của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là không phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Do đó, cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 cho phù hợp.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo mong muốn được giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới và cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đánh giá đầy đủ tính chất mức độ, hành vi phạm tội đối với bị cáo, mức án đã tuyên là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số số 43/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức về phần hình phạt, sửa điều luật áp dụng đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm 1, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 xử phạt Nguyễn Ngọc Thuận T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2017 đến ngày 14/9/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Thủ Đức; (1)
- CC THA quận Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận Thủ Đức; (2)
- Công an quận Thủ Đức; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Liệt